TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 747/2017/HS-PT
Ngày 27-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Phúc;

Các Thẩm phán: Bà Đinh Thị Phượng;

Ông Điều Văn Hằng.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Nga, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội*:** Ông Vũ Hồng Điệp, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự Thụ lý số 179/2017/HSPT ngày 27 tháng 02 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03/02/1998; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; văn hóa: 7/12; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1970; con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1971; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là thứ 3; tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2016.

*** Người bào chữa:** Ông Phạm Văn B - Luật sư của Văn phòng luật sư Phạm Xuân A thuộc Đoàn luật sư tỉnh B bào chữa bảo vệ quyền lợi cho bị cáo.

(Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Văn H bị cấp sơ thẩm truy tố và xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại Khoản 1 Điều 245 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng gần 24 giờ ngày 25/6/2016, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn P đang đi chơi thì Dương Văn D, sinh năm 1998 ở thôn Trại Đôi, xã M, huyện V (là bạn của T) gọi điện thoại nhờ T đi mua cháo cho Thân Văn B, sinh năm 1996 ở thôn Đanh, xã M, huyện V do bị say rượu nên đang nghỉ tại nhà nghỉ thị trấn Bích Động. T đồng ý rồi điều khiển xe máy BKS 98B1- A chở P đến nhà nghỉ thị trấn Bích Động gặp anh B và anh D ở đó.

Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 26/6/2016, T đi xe máy chở P đến quán của chị Ngô Thị L ở thị trấn Bích Động để mua cháo cho B. Khi đến nơi, anh P vào quán mua cháo còn T ngồi trên xe máy ở ngoài đợi. Lúc này trong quán của chị L có Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, Nguyễn Văn Q, sinh năm 2000, Nguyễn Vũ K, sinh năm 1990 và Nguyễn Hữu V, sinh năm 1989 đều ở thôn Mỏ Thổ, xã M, huyện V đang ăn uống ở đó. H nhận ra T trước đây có mâu thuẫn đánh nhau nên đi ra hỏi: "Chú có nhớ anh không". T trả lời: "vâng, lúc đó em còn bé nên chưa biết gì". H hỏi nhiều lần "bây giờ chú thích gì". T nói em không thích gì cả. Ngay lúc đó, H xông vào đấm T 2 đến 3 cái vào vùng đầu và vùng mặt. Anh Đ từ trong quán chạy ra cũng xông vào đấm T. T chạy về phía bờ hồ Bích Động. Lúc này, P mua cháo xong cũng bỏ chạy cùng T. H và Anh Đ đuổi theo. T chạy được khoảng 20m thì nhớ có 01 con dao nhọn, loại dao bấm ở trong túi quần nên dừng lại. T lấy dao ra, bấm bật lưỡi dao, cầm dao ở tay phải rồi quay lại phía H và Đ. H lao vào định đánh thì T cầm dao đâm về phía H nhưng không trúng. Lúc này, Anh Đ chạy đến ở tư thế đối diện với T, chân phải co gối lên, tay phải đấm về phía T. T giơ tay trái lên đỡ, tay phải cầm dao đâm một nhát trúng vào đùi phải Anh Đ. T đâm tiếp nhát thứ 2 trúng vào vùng bụng Anh Đ. Sau khi bị đâm, Anh Đ ôm bụng chạy quay lại thì ngã gục tại cửa quán của gia đình chị L. Sau khi thấy Đ bị đâm, Việt, Khương và Quân cũng từ trong quán chạy ra. Khương cầm 01 viên gạch ném về phía T nhưng không trúng. Sau đó, T và P chạy vào nhà nghỉ Bích Động. Tại đây, T kể lại cho P, B, Dũng sự việc dùng dao đâm Anh Đ. Mọi người khuyên T bình tĩnh ở lại nhà nghỉ không nên ra ngoài sợ xảy ra đánh nhau tiếp. Khi mọi người đi nghỉ, T thấy con dao dính máu nên đem đi rửa. Sau đó, P gọi điện cho Nguyễn Văn V, sinh năm 1989 (là anh trai của T) kể lại sự việc. Khoảng 04 giờ cùng ngày, T và P đi bộ ra bờ hồ Bích Động. T ném dao xuống hồ nước, sau đó T đến Công an huyện V đầu thú.

Anh Nguyễn Văn Đ bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện V cấp cứu song đến 01 giờ 20 phút cùng ngày thì chết.

Khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ việc tại đường Quốc lộ 37 thuộc thị trấn Bích Động, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Phía Tây Nam giáp với quán ăn

của gia đình chị L, khu vực đất trống, quán giò chả Tiện Ngọc, khu đất trống và cửa hàng thời trang Today của gia đình chị Cúc. Phía Đông Bắc giáp khu dân cư. Xem xét mặt đường Quốc lộ 37 thấy: Mặt đường trải nhựa thẳng, phẳng chạy theo hướng Tây Bắc-Đông Nam. Phía Đông Nam đi ngã tư thị trấn Bích Động; phía Tây Bắc đi huyện Hiệp Hòa, rộng 15m. Trên mặt đường tại vị trí cách mép đường phía Tây Nam 7,5m; cách quán ăn của gia đình chị L 11,2m là vị trí nạn nhân Đ bị tấn công đầu tiên (theo lời khai của nhân chứng). Trên hiên quán ăn của gia đình chị L tại vị trí cách mép đường phía Tây Nam 0,6m, cách cửa nhà chị L 2,8m là vị trí nạn nhân Đ gục ngã (theo lời khai của nhân chứng). Ngoài ra xem xét xung quanh hiện trường không phát hiện dấu vết gì nghi vấn.

Kết quả khám nghiệm tử thi Nguyễn Văn Đ: Khám ngoài: Vùng bụng áo trái, cách gấu áo 15cm, cách đường chỉ sườn áo trái 12cm có vết rách thủng vải nằm dọc, bờ mép gọn, kích thước 3 x 0,4cm. Mặc ngoài quần xoóc, mặt trước ống quần phải cách đường chỉ viền 6cm, cách gấu quần phải 11cm có vết rách thủng vải bờ mép gọn, kích thước 13 x 0,1cm. Quần, áo bám dính nhiều máu màu đỏ. Vùng bụng úp một bát nhựa màu trắng. Vùng bụng trái, cách rốn 5,8cm, cách trước bờ sườn trái 3,3cm có vết thương rách da bờ mép sắc gọn, sâu thấu trong kích thước 3,2 x 1,2cm, khép miệng vết thương dài 3,5cm. Mặt trước 1/3 giữa đùi phải, cách cực trên xương bánh chè phải 7,5cm có vết thương rách da bờ mép sắc gọn, sâu đến lớp cơ kích thước 11 x 3,6cm. Kiểm tra hệ thống xương, cơ khớp không phát hiện tổn thương nào khác.

Giải phẫu vùng ngực bụng thấy: Thủng mặt trước đại tràng 2 đoạn, kích thước lần lượt là 3,3 x 1,2cm và 3,2 x 1,1cm. Trong ổ bụng có khoảng 200ml máu đông và không đông màu đỏ. Tụ máu toàn bộ mạc nối lớn, mạc treo đại tràng, kiểm tra thấy đứt đôi động mạch mạc treo tràng trên, động mạch mạc treo tràng dưới. Dạ dày màu trắng đục, bên trong chứa ít dịch thức ăn đã nhuyễn.

Kết luận giám định pháp y số 900/KL-PC54 ngày 08/8/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ: Mất máu cấp do đứt đôi động mạch mạc treo tràng trên, đứt đôi động mạch mạc treo tràng dưới. Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Vết thương rách da vùng bụng trái và mặt trước 1/3 giữa đùi phải nạn nhân Đ là do vật nhọn, có một lưỡi sắc tác động tạo nên. Thời gian chết sau bữa ăn cuối cùng từ 04- 06 giờ (dạ dày chứa ít dịch thức ăn đã nhuyễn).

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai sử dụng con dao đâm Anh Đ có đặc điểm là dao bấm bằng kim loại màu đen, chiều dài khi mở lưỡi dao ra khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại có chiều dài khoảng 10cm, có 01 lưỡi sắc,

mũi dao nhọn, bản dưới dao rộng khoảng 2,5 cm, chuôi dao bằng kim loại có nút bấm để bật lưỡi dao ra và có kẹp cài.

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định bổ sung để xác định việc bị cáo T sử dụng con dao có đặc điểm nêu trên có thể tạo ra được các tổn thương trên tử thi Nguyễn Văn Đ hay không.

Kết luận giám định bổ sung số 1084/KL-PC54 ngày 23/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: "Vết thương rách da vùng bụng trái và mặt trước 1/3 giữa đùi phải nạn nhân Nguyễn Văn Đ đều có đặc điểm bờ mép gọn. Vì vậy, việc Nguyễn Văn T khai nhận sử dụng con dao có đặc điểm mô tả nêu trên có thể tạo được các vết thương trên cơ thể Nguyễn Văn Đ như kết quả khám nghiệm tử thi".

Về vật chứng vụ án: bị cáo T khai đã ném con dao dùng gây án xuống hồ Bích Động. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Cơ quan điều tra đã cho T và H thực nghiệm các động tác khi thực hiện hành vi phạm tội. Kết quả T và H đều thực hiện thành thục các tư thế, động tác phù hợp lời khai và tài liệu điều tra.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn Y là đại diện hợp pháp theo ủy quyền của người bị hại yêu cầu bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn V là bố bị cáo T đã bồi thường toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2017/HSST ngày 12/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2016.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với Nguyễn Văn H, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2017, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm thẩm tra công khai tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp

của người bị hại; lời bào chữa của các luật sư bảo vệ quyền lợi cho các bị cáo và đặc biệt căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, cũng như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi như tóm tắt ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người", thuộc tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm n khoản 1 điều 93 của Bộ luật hình sự,

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân bị cáo, cho thấy: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, bị cáo chưa từng bị tiền án tiền sự. Trước khi xét xử sơ thẩm, theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường 100.000.000 đồng cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b và điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện người bị hại đã tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo, mặt khác về phía người bị hại cũng có một phần lỗi, nên cũng đã được áp dụng khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã cá thể hóa hình phạt, theo đó đã có sự phân tích, đánh giá về các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, tính chất nguy hiểm của hành vi, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và quyết định mức hình phạt 17 năm tù đối với bị cáo trong trường hợp cụ thể này là chưa phù hợp, có phần quá nghiêm khắc, trong đó

đáng lưu ý nhất là tình tiết về phía người bị hại cũng có lỗi đáng kể khi người bị hại cùng nhiều người khác liên tiếp dồn đuổi đánh và dùng gậy gộc, gạch đá tấn công đối với bị cáo, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, cùng với nhiều tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được áp dụng như đã nêu trên, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt của bị cáo.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm;

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội "Giết người".

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2016.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cục T.H.A DS tỉnh Bắc Giang;
- Trại giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo (qua TTG tỉnh Bắc Giang);
- Lưu hs (2b), phòng HCTP (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Ngô Hồng Phúc